

CỤM DANH TỪ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

HS cần nắm được :

- Đặc điểm của cụm danh từ ;
- Cấu tạo của phần trung tâm, phần trước và phần sau.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Khi danh từ hoạt động trong câu để đảm nhiệm một chức vụ ngữ pháp nào đó, thường trước hoặc sau danh từ còn có thêm một số từ ngữ phụ. Những từ ngữ phụ này cùng với danh từ lập thành một cụm danh từ.

Như vậy, có thể hình dung cấu tạo đầy đủ của một cụm danh từ như sau :

Phần trước (phụ ngữ trước)	Phần trung tâm	Phần sau (phụ ngữ sau)
-------------------------------	----------------	---------------------------

Tuy thế, không phải lúc nào cụm danh từ cũng có cấu tạo đầy đủ như trên. Có thể cụm danh từ chỉ bao gồm :

Phần trước (phụ ngữ trước)	Phần trung tâm
-------------------------------	----------------

Ví dụ: *ba người, cả hai gia đình, tất cả mọi người, ...*

Cũng có thể cụm danh từ lại chỉ bao gồm :

Phần trung tâm	Phần sau (phụ ngữ sau)
----------------	---------------------------

Ví dụ : *tính này ; em học sinh chăm ngoan ấy, ...*

2. Trong cụm danh từ, các thành tố ở phần trước được gọi là *phụ ngữ trước* (kí hiệu là t_1 và t_2) và ở phần sau được gọi là *phụ ngữ sau* (kí hiệu là s_1 và s_2).

Phụ ngữ trước của danh từ có thể là :

- Phụ ngữ chỉ toàn thể : *tất cả, hết thảy, toàn bộ, toàn thể, ...*
- Phụ ngữ chỉ số lượng : *mọi, các, từng, những, mỗi ; hai, ba, bốn, bảy, ...*

Các phụ ngữ trước có thể đồng thời có mặt trong cụm danh từ. Ví dụ : *tất cả các em học sinh ; toàn thể mọi người ; cả hai anh em, ...*

Nhưng cũng có thể chỉ một bộ phận nào đó có mặt mà thôi. Ví dụ :

- *toàn thể học sinh* (chỉ có phụ ngữ chỉ toàn thể) ;
- *những cái bàn* (chỉ có phụ ngữ chỉ lượng).

3. Việc phân chia phụ ngữ thành *phụ ngữ trước* và *phụ ngữ sau* trong cụm danh từ không đơn thuần chỉ là việc dựa vào vị trí của chúng trong cụm từ. Giữa *phụ ngữ trước* và *phụ ngữ sau* có một số nét khác biệt :

a) *Về mặt từ loại*, phụ ngữ trước thường do các từ không có nghĩa chân thực đảm nhiệm, trong khi đó phụ ngữ sau lại do các từ có nghĩa chân thực đảm nhiệm.

b) *Về mặt số lượng*, phụ ngữ trước chỉ do một số lượng rất hạn chế các từ đảm nhiệm, còn phụ ngữ sau có số lượng từ rất lớn.

c) *Về mặt sắp xếp vị trí*, phụ ngữ trước có vị trí rất rõ ràng và được sắp xếp theo trật tự ổn định, trong khi đó, phụ ngữ sau khó có thể quy về những vị trí ổn định được.

d) *Về mặt tổ chức*, trong nhiều trường hợp, phụ ngữ trước thường xuyên xuất hiện dưới dạng một từ, trong khi đó phụ ngữ sau lại có thể phát triển thành một cụm từ nhỏ hơn trong lòng cụm từ lớn. Ví dụ :

Tất cả những quyển sách Lan đã mua...

e) *Về mặt ý nghĩa*, phụ ngữ trước bổ sung thêm những chi tiết không ảnh hưởng đến ngoại diên của khái niệm nêu ở danh từ, trong khi đó phụ ngữ sau lại đưa vào những chi tiết có khả năng hạn chế ngoại diên của khái niệm, khu biệt sự vật này với sự vật khác. So sánh :

- tất cả học sinh / học sinh tiên tiến
- cái quạt / quạt Nhật
- tất cả những cái bàn / cái bàn gỗ

Chính vì những lí do trên, trong tiết học này, GV nên hướng dẫn HS tìm hiểu một cách cụ thể từng bộ phận cấu tạo nên cụm danh từ.

4. Phần trung tâm của cụm danh từ không phải là một từ mà là một bộ phận ghép gồm hai từ, tạo thành trung tâm 1 (T1) và trung tâm 2 (T2). T1 là trung tâm chỉ đơn vị tính toán, T2 là trung tâm chỉ đối tượng được đem ra tính toán. T1 chỉ chủng loại khái quát, T2 chỉ đối tượng cụ thể.

Với hai vị trí như vậy, phần trung tâm của cụm danh từ có thể xuất hiện đầy đủ hoặc có những biến dạng :

- Dạng đầy đủ. Ví dụ : *em học sinh (này)* ;
- Dạng thiếu T1. Ví dụ : *học sinh (này)* ;
- Dạng thiếu T2. Ví dụ : *em (này)*.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Xác định các cụm danh từ.

Để xác định được các cụm danh từ, GV hướng dẫn HS :

- Xác định phần trung tâm của cụm danh từ : *ngày, vợ chồng, túp lều* ;
- Chỉ ra phần phụ ngữ của cụm danh từ : *xưa ; hai, ông lão đánh cá ; một, nát, trên bờ biển* ;
- Nêu kết luận : Các tổ hợp từ nói trên được gọi là cụm danh từ.

Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm ngữ nghĩa của cụm danh từ.

Nhận xét : Nghĩa của cụm danh từ đầy đủ hơn nghĩa của một mình danh từ. Số lượng phụ ngữ càng tăng, càng phức tạp hoá thì nghĩa của cụm danh từ càng đầy đủ hơn.

Hoạt động 3. Tìm hiểu đặc điểm ngữ pháp của cụm danh từ.

Nhận xét : Cụm danh từ hoạt động trong câu như một danh từ (có thể làm chủ ngữ, làm phụ ngữ ; khi làm vị ngữ thì phải có từ *là* đứng trước).

Hoạt động 4. Tổng kết phần I thành nội dung *Ghi nhớ*.

Hoạt động 5. Tìm cụm danh từ và xác định cấu tạo của chúng.

- a) Các cụm danh từ có trong câu :
- *làng ấy* ;

- ba thúng gạo nếp ;
- ba con trâu đực ;
- ba con trâu ấy ;
- chín con ;
- năm sau ;
- cả làng.

b) Liệt kê :

- Các từ ngữ phụ thuộc đứng trước danh từ : *cả, ba, chín.*
- Các từ ngữ phụ thuộc đứng sau danh từ : *ấy, nếp, đực, sau.*

c) Sắp xếp các phụ ngữ thành loại

GV hướng dẫn HS căn cứ vào vị trí của các phụ ngữ đứng trước và đứng sau mà sắp xếp chúng thành loại. Cụ thể :

- Các phụ ngữ đứng trước có hai loại :
 - + *cả*
 - + *ba, chín*
- Các phụ ngữ đứng sau có hai loại :
 - + *nếp, đực, sau*
 - + *ấy*

d) Điền các cụm danh từ đã tìm được vào mô hình cụm danh từ. GV căn cứ các ví dụ cụ thể hướng dẫn HS điền các cụm danh từ vào mô hình sao cho đúng vị trí của từng thành tố.

Kết quả cụ thể

Phần trước		Phần trung tâm		Phần sau	
t2	t1	T1	T2	s1	s2
		<i>làng</i>			<i>ấy</i>
	<i>ba</i>	<i>thúng</i>	<i>gạo</i>	<i>nếp</i>	
	<i>ba</i>	<i>con</i>	<i>trâu</i>	<i>đực</i>	
	<i>ba</i>	<i>con</i>	<i>trâu</i>		<i>ấy</i>
	<i>chín</i>	<i>con</i>			
		<i>năm</i>		<i>sau</i>	
	<i>cả</i>	<i>làng</i>			

Hoạt động 4. GV hướng dẫn HS luyện tập.

IV – GỢI Ý GIẢI MỘT SỐ BÀI TẬP

Bài tập 1

Các cụm danh từ có trong câu :

- a) *một người chồng thật xứng đáng*
- b) *một lưỡi búa của cha để lại*
- c) *một con yêu tinh ở trên núi, có nhiều phép lạ*

Bài tập 2

Mô hình của các cụm danh từ trong bài tập trên như sau :

Phần trước		Phần trung tâm		Phần sau	
t2	t1	T1	T2	s1	s2
	<i>một</i>	<i>người</i>	<i>chồng</i>	<i>thật xứng đáng</i>	
	<i>một</i>	<i>lưỡi</i>	<i>búa</i>	<i>của cha để lại</i>	
	<i>một</i>	<i>con</i>	<i>yêu tinh</i>	<i>ở trên núi, có nhiều phép lạ</i>	

Bài tập 3

Điền các phụ ngữ thích hợp vào chỗ trống, ta được :

- *Chàng vút luôn thanh sắt ấy xuống nước.*
- *Thận không ngờ thanh sắt vừa rồi lại chui vào lưới mình.*
- *Lần thứ ba, vẫn thanh sắt cũ mắc vào lưới.*